

Vĩnh Thạnh, ngày 12 tháng 7 năm 2017

“V/v: Đòi lại tài sản”

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Đông nguyên đơn:* Vợ chồng ông Trần Văn L – Sinh năm: 1948 và bà Phạm Thị Hồng S – Sinh năm: 1948; Cùng địa chỉ: Thôn A, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định (Bà S đã ủy quyền cho ông L tham gia tố tụng tại Tòa án).

- *Bị đơn:* Ông Phan Xuân B – Sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị D – Sinh năm: 1966; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Xuân B xác nhận vào khoảng cuối tháng 7/2016 ông B đã chiếm dụng 02 thửa đất của hộ ông Trần Văn L và bà Phạm Thị Hồng S có địa chỉ tại: Thôn A, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định để trồng cây keo và cây cứt chuột, 02 thửa đất này đã được UBND huyện VT, tỉnh Bình Định cấp cho hộ ông Trần Văn L, theo các Quyết định cụ thể: Quyết định số 210/QĐ-UB ngày 03/7/1999 của UBND huyện VT, tỉnh Bình Định về việc giao đất lâm nghiệp cho nhóm hộ gia đình và Quyết định số 215/QĐ-UB ngày 03/7/1999 của UBND huyện VT, tỉnh Bình Định về việc giao đất lâm nghiệp cho nhóm hộ gia đình.

Nay ông Trần Văn L và vợ chồng ông Phan Xuân B bà Phạm Thị D thống nhất xác nhận 02 thửa đất nêu trên đã được UBND huyện VT, tỉnh Bình Định cấp cho hộ ông Trần Văn L, theo các Quyết định cụ thể: Quyết định số 210/QĐ-UB ngày 03/7/1999 của UBND huyện VT, tỉnh Bình Định về việc giao đất lâm nghiệp cho nhóm hộ gia đình và Quyết định số 215/QĐ-UB ngày 03/7/1999 của UBND huyện VT, tỉnh Bình Định về việc giao đất lâm nghiệp cho nhóm hộ gia đình là thuộc Quyền sử dụng đất của hộ ông Trần Văn L; Vợ chồng ông B bà D cam kết từ

nay trở về sau sẽ không chiếm dụng và trồng cây hoa màu nào khác trên 02 thửa đất nêu trên.

Hiện 02 thửa đất nêu trên đã được ông Phan Xuân B trồng cây keo và cây cứt chuột từ tháng 7/2016 cho đến nay, ông L và vợ chồng ông B bà D thống nhất thỏa thuận ông L được Quyền sở hữu cây keo và cây cứt chuột để chăm sóc và sau này khai thác (bán) cây keo và cây cứt chuột trên 02 thửa đất nêu trên; Hai bên cũng tự nguyện thỏa thuận ông L sẽ hỗ trợ chi phí cây giống, chăm sóc cây keo và cây cứt chuột mà ông B đã trồng và chăm sóc trên 02 thửa đất của ông L từ tháng 7/2016 cho đến nay là **30.000.000 đồng** (Ba mươi triệu đồng), ông L sẽ giao số tiền trên cho vợ chồng ông B bà D vào các đợt cụ thể như sau:

Đợt 01 vào ngày 14/7/2017 với số tiền là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng);

Đợt 02 vào ngày 24/7/2017 với số tiền là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng);

Đợt 03 vào ngày 24/8/2017 với số tiền là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).

Ngoài ra ông L và vợ chồng ông B bà D không có yêu cầu và tranh chấp nào khác.

Về án phí: Vợ chồng ông Phan Xuân B và bà Phạm Thị D phải chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch và **750.000 đồng** (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tổng cộng số tiền án phí vợ chồng ông B bà D phải chịu là **900.000 đồng** (Chín trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, nhưng vợ chồng ông B bà D được miễn nộp toàn bộ tiền án phí vì vợ chồng ông B bà D thuộc diện hộ nghèo năm 2017 theo quy định của Chính phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Duân